

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ KIỂM TRA TIN HỌC QUỐC GIA TRÌNH ĐỘ A**

**Khóa kiểm tra: 21/11/2015**

**Địa điểm: Trung tâm Công nghệ Thông tin**

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót       | Tên    | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh        | Ghi chú |
|-----|----------------|------------------|--------|--------------|------------|-----------------|---------|
| 1   | 15080001       | Võ Thị Thúy      | Ái     | Nữ           | 21/03/1996 | Quảng Ngãi      |         |
| 2   | 15080002       | Hồ Thị           | An     | Nữ           | 02/02/1995 | Đắk Lắk         |         |
| 3   | 15080003       | Nguyễn Thúy      | An     | Nữ           | 05/07/1996 | Tây Ninh        |         |
| 4   | 15080004       | Phạm Thị Hồng    | Ân     | Nữ           | 05/05/1994 | Quảng Nam       |         |
| 5   | 15080005       | Nguyễn Thị       | Anh    | Nữ           | 23/05/1995 | Hải Dương       |         |
| 6   | 15080006       | Nguyễn Thị Trâm  | Anh    | Nữ           | 17/07/1995 | TP. Hồ Chí Minh |         |
| 7   | 15080007       | Võ Nguyễn Nguyệt | Anh    | Nữ           | 22/10/1996 | Bình Phước      |         |
| 8   | 15080008       | Lê Thị Vân       | Anh    | Nữ           | 15/03/1996 | Thanh Hóa       |         |
| 9   | 15080009       | Phạm Thị Ngọc    | Anh    | Nữ           | 09/07/1995 | Gia Lai         |         |
| 10  | 15080010       | Lê Thị Vân       | Anh    | Nữ           | 29/03/1996 | Sông Bé         |         |
| 11  | 15080011       | Đỗ Thị Ngọc      | Ánh    | Nữ           | 02/04/1996 | Bình Dương      |         |
| 12  | 15080012       | Mạc Thị          | Ánh    | Nữ           | 20/03/1996 | Hải Dương       |         |
| 13  | 15080013       | Lê Thị Ngọc      | Ánh    | Nữ           | 19/12/1996 | Bình Dương      |         |
| 14  | 15080014       | Trương Thị Ngọc  | Bích   | Nữ           | 06/03/1995 | Đắk Lắk         |         |
| 15  | 15080015       | Nguyễn Thị Hồng  | Biên   | Nữ           | 08/03/1994 | Bình Phước      |         |
| 16  | 15080016       | Đỗ Tấn           | Bính   | Nam          | 26/09/1996 | Quảng Ngãi      |         |
| 17  | 15080017       | Hàn Thị          | Bính   | Nữ           | 25/05/1996 | Nghệ An         |         |
| 18  | 15080018       | Phan Thanh       | Bình   | Nam          | 06/02/1996 | Lâm Đồng        |         |
| 19  | 15080019       | Vũ Thị           | Bình   | Nữ           | 18/01/1996 | Thái Bình       |         |
| 20  | 15080020       | Lê Thị Minh      | Bình   | Nữ           | 20/05/1995 | Bình Thuận      |         |
| 21  | 15080021       | Tô Hồng          | Bông   | Nữ           | 24/03/1996 | Đồng Nai        |         |
| 22  | 15080022       | Võ Thị Hồng      | Cầm    | Nữ           | 07/06/1994 | Bình Dương      |         |
| 23  | 15080023       | Lê Duy           | Chát   | Nam          | 25/03/1994 | Bình Dương      |         |
| 24  | 15080024       | Nguyễn Khả       | Châu   | Nữ           | 22/11/1994 | Tiền Giang      |         |
| 25  | 15080025       | Hoàng Lan        | Chinh  | Nữ           | 20/02/1995 | Thanh Hóa       |         |
| 26  | 15080026       | Lê Thị           | Chung  | Nữ           | 27/12/1996 | Thanh Hóa       |         |
| 27  | 15080027       | Võ Thị           | Chuyên | Nữ           | 10/06/1994 | Quảng Ngãi      |         |
| 28  | 15080028       | Triệu Thúy       | Cúc    | Nữ           | 07/05/1995 | Đắk Lắk         |         |
| 29  | 15080029       | Nguyễn Văn       | Cường  | Nam          | 20/11/1992 | Nghệ An         |         |
| 30  | 15080030       | Phan Anh         | Cường  | Nam          | 12/05/1995 | Đồng Nai        |         |
| 31  | 15080031       | Phạm Thị Hồng    | Đào    | Nữ           | 29/11/1996 | Bình Dương      |         |
| 32  | 15080032       | Lê Thị Anh       | Đào    | Nữ           | 04/03/1996 | Bình Phước      |         |
| 33  | 15080033       | Nguyễn Thành     | Đạt    | Nam          | 25/01/1995 | Bình Dương      |         |
| 34  | 15080034       | Trần Thị Ngọc    | Diễm   | Nữ           | 20/03/1996 | Thừa Thiên Huế  |         |
| 35  | 15080035       | Bạch Thị Thu     | Diễm   | Nữ           | 26/10/1995 | Quảng Ngãi      |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót         | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------|-------|--------------|------------|----------------|---------|
| 36  | 15080036       | Nguyễn Thị Kim     | Diễm  | Nữ           | 02/03/1996 | Bình Định      |         |
| 37  | 15080037       | Nguyễn Thị Kiều    | Diễm  | Nữ           | 06/08/1995 | Bình Dương     |         |
| 38  | 15080038       | Phạm Thị           | Diễm  | Nữ           | 28/08/1996 | Phú Yên        |         |
| 39  | 15080039       | Võ Thị Mỹ          | Diện  | Nữ           | 01/12/1992 | Bình Định      |         |
| 40  | 15080040       | Nguyễn Xuân        | Diệu  | Nữ           | 17/05/1996 | Bình Dương     |         |
| 41  | 15080041       | Tổng Thị Kim       | Đồng  | Nữ           | 27/04/1996 | Bến Tre        |         |
| 42  | 15080042       | Bùi Kim            | Duẩn  | Nam          | 11/09/1995 | Thái Bình      |         |
| 43  | 15080043       | Lê Minh            | Đức   | Nam          | 16/09/1996 | Sông Bé        |         |
| 44  | 15080044       | Bùi Công Minh      | Đức   | Nam          | 05/04/1993 | Sông Bé        |         |
| 45  | 15080045       | Nguyễn Thị Thanh   | Dung  | Nữ           | 15/07/1994 | Tp.HCM         |         |
| 46  | 15080046       | Nguyễn Phương Hồng | Dung  | Nữ           | 30/05/1995 | Đắk Lắk        |         |
| 47  | 15080047       | Nguyễn Thị Phương  | Dung  | Nữ           | 08/06/1996 | Bình Dương     |         |
| 48  | 15080048       | Ngô Thùy           | Dung  | Nữ           | 26/12/1994 | Cao Bằng       |         |
| 49  | 15080049       | Mạc Thị Bích       | Dung  | Nữ           | 02/08/1996 | Đắk Lắk        |         |
| 50  | 15080050       | Mai Thị            | Dung  | Nữ           | 21/09/1995 | Thanh Hóa      |         |
| 51  | 15080051       | Hồ Thị Thùy        | Dương | Nữ           | 16/04/1996 | Bình Dương     |         |
| 52  | 15080052       | Ngô Thị Thùy       | Dương | Nữ           | 08/08/1996 | Sông Bé        |         |
| 53  | 15080053       | Nguyễn Thị Thùy    | Dương | Nữ           | 21/05/1996 | Bình Dương     |         |
| 54  | 15080054       | Đặng Thị Ngọc      | Duy   | Nữ           | 18/09/1995 | Bình Phước     |         |
| 55  | 15080055       | Phạm Trần Khánh    | Duy   | Nam          | 10/01/1996 | Bình Dương     |         |
| 56  | 15080056       | Phí Thị Ngọc       | Duyên | Nữ           | 06/11/1996 | Sông Bé        |         |
| 57  | 15080057       | Đoàn Thị Mỹ        | Duyên | Nữ           | 04/12/1996 | Bình Dương     |         |
| 58  | 15080058       | Phạm Thị Thu       | Giang | Nữ           | 24/12/1995 | Sông Bé        |         |
| 59  | 15080059       | Lương Hoài         | Giang | Nữ           | 15/08/1996 | Bình Dương     |         |
| 60  | 15080060       | Huỳnh Thị Bảo      | Hà    | Nữ           | 05/10/1995 | Bình Dương     |         |
| 61  | 15080061       | Lương Thị          | Hà    | Nữ           | 18/01/1994 | Thừa Thiên Huế |         |
| 62  | 15080062       | Trần Thị           | Hà    | Nữ           | 25/06/1996 | Lâm Đồng       |         |
| 63  | 15080063       | Hoàng Ngọc         | Hà    | Nữ           | 08/01/1995 | Bạc Liêu       |         |
| 64  | 15080064       | Nguyễn Duy         | Hải   | Nam          | 03/01/1996 | Thái Bình      |         |
| 65  | 15080065       | Nguyễn Thanh       | Hải   | Nam          | 03/05/1996 | Bình Dương     |         |
| 66  | 15080066       | Đồng Văn           | Hải   | Nam          | 10/10/1995 | Thanh Hóa      |         |
| 67  | 15080067       | Trần Phan Ngọc     | Hằng  | Nữ           | 14/05/1995 | Bình Phước     |         |
| 68  | 15080068       | Ngô Thị            | Hằng  | Nữ           | 17/09/1996 | Nam Định       |         |
| 69  | 15080069       | Trần Thị           | Hằng  | Nữ           | 14/09/1995 | Nghệ An        |         |
| 70  | 15080070       | Lê Diễm            | Hằng  | Nữ           | 28/09/1996 | Sông Bé        |         |
| 71  | 15080071       | Nguyễn Trần Thu    | Hằng  | Nữ           | 16/06/1996 | Phú Yên        |         |
| 72  | 15080072       | Trần Thị Lệ        | Hằng  | Nữ           | 03/06/1993 | Bình Dương     |         |
| 73  | 15080073       | Nguyễn Thị Mỹ      | Hằng  | Nữ           | 22/04/1995 | Tây Ninh       |         |
| 74  | 15080074       | Phan Thị Thúy      | Hằng  | Nữ           | 21/12/1995 | Gia Lai        |         |
| 75  | 15080075       | Lê Thị Thanh       | Hằng  | Nữ           | 07/08/1995 | Bình Thuận     |         |
| 76  | 15080076       | Nguyễn Thị         | Hằng  | Nữ           | 23/11/1993 | Gia Lai        |         |
| 77  | 15080077       | Phạm Thị Thúy      | Hằng  | Nữ           | 03/08/1992 | Đắk Lắk        |         |
| 78  | 15080078       | Nguyễn Thị Hồng    | Hạnh  | Nữ           | 21/10/1994 | Sông Bé        |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót        | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------------|-------|--------------|------------|------------|---------|
| 79  | 15080079       | Hồ Trần Hồng      | Hạnh  | Nữ           | 03/03/1995 | Tp.HCM     |         |
| 80  | 15080080       | Trần Thị Ngọc     | Hảo   | Nữ           | 05/11/1996 | Sông Bé    |         |
| 81  | 15080081       | Nguyễn Thị Thu    | Hảo   | Nữ           | 20/07/1996 | Bình Phước |         |
| 82  | 15080082       | Nguyễn Hoàng Bích | Hảo   | Nữ           | 31/10/1996 | Tp.HCM     |         |
| 83  | 15080083       | Mai Hoàng Phương  | Hảo   | Nữ           | 19/12/1995 | Bình Dương |         |
| 84  | 15080084       | Phan Thị Mỹ       | Hảo   | Nữ           | 20/11/1996 | Gia Lai    |         |
| 85  | 15080085       | Hoàng Thị         | Hiền  | Nữ           | 27/10/1995 | Hà Tĩnh    |         |
| 86  | 15080086       | Hoàng Thị         | Hiền  | Nữ           | 09/12/1994 | Hà Bắc     |         |
| 87  | 15080087       | Nguyễn Thị Thu    | Hiền  | Nữ           | 04/03/1996 | Bình Dương |         |
| 88  | 15080088       | Đỗ Thị            | Hiền  | Nữ           | 01/03/1996 | Bình Dương |         |
| 89  | 15080089       | Quách Thị         | Hiền  | Nữ           | 04/01/1994 | Thanh Hóa  |         |
| 90  | 15080090       | Bùi Thị           | Hiền  | Nữ           | 12/10/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 91  | 15080091       | Nguyễn Thị Thu    | Hiền  | Nữ           | 08/05/1996 | Sông Bé    |         |
| 92  | 15080092       | Lê Thị Minh       | Hiền  | Nữ           | 19/02/1996 | Bình Dương |         |
| 93  | 15080093       | Lê Thị Thu        | Hiền  | Nữ           | 20/10/1995 | Gia Lai    |         |
| 94  | 15080094       | Trần Thị Tố       | Hiền  | Nữ           | 04/11/1996 | Quảng Trị  |         |
| 95  | 15080095       | Nguyễn Mạnh       | Hiệp  | Nam          | 12/04/1994 | Sông Bé    |         |
| 96  | 15080096       | Lang Thị          | Hiệp  | Nữ           | 08/08/1994 | Nghệ An    |         |
| 97  | 15080097       | Phan Hồng         | Hiếu  | Nam          | 02/09/1995 | Quảng Bình |         |
| 98  | 15080098       | Nguyễn Thị Mỹ     | Hiếu  | Nữ           | 26/04/1995 | Gia Lai    |         |
| 99  | 15080099       | Nguyễn Thị        | Hoa   | Nữ           | 11/05/1996 | Bắc Ninh   |         |
| 100 | 15080100       | Nguyễn Thị        | Hoa   | Nữ           | 22/07/1996 | Bắc Giang  |         |
| 101 | 15080101       | Đỗ Thị            | Hoa   | Nữ           | 08/11/1995 | Thanh Hóa  |         |
| 102 | 15080102       | Lê Thị            | Hóa   | Nữ           | 26/08/1996 | Bình Dương |         |
| 103 | 15080103       | Nguyễn Thị        | Hòa   | Nữ           | 10/06/1995 | Nghệ An    |         |
| 104 | 15080104       | Trương Thị        | Hòa   | Nữ           | 28/01/1996 | Nghệ An    |         |
| 105 | 15080105       | Lê Thị            | Hòa   | Nữ           | 26/08/1995 | Lâm Đồng   |         |
| 106 | 15080106       | Nguyễn Thị Kim    | Hoàng | Nữ           | 07/09/1996 | Sông Bé    |         |
| 107 | 15080107       | Nguyễn Văn        | Hoàng | Nam          | 18/05/1996 | Hải Dương  |         |
| 108 | 15080108       | Nguyễn Thị Thu    | Hồng  | Nữ           | 15/05/1996 | Lâm Đồng   |         |
| 109 | 15080109       | Lê Thị            | Hồng  | Nữ           | 20/10/1996 | Nghệ An    |         |
| 110 | 15080110       | Trần Thị          | Hồng  | Nữ           | 08/02/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 111 | 15080111       | Nguyễn Thị Cẩm    | Hồng  | Nữ           | 22/01/1995 | Đồng Tháp  |         |
| 112 | 15080112       | Đàm Thị           | Hồng  | Nữ           | 11/10/1996 | Lâm Đồng   |         |
| 113 | 15080113       | Lại Thị Thu       | Hồng  | Nữ           | 04/01/1996 | Bình Dương |         |
| 114 | 15080114       | Mạc Thị Thu       | Hợp   | Nữ           | 09/06/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 115 | 15080115       | Phạm Thị Lan      | Hương | Nữ           | 16/10/1986 | Bình Dương |         |
| 116 | 15080116       | Nguyễn Thị Thu    | Hương | Nữ           | 08/08/1996 | Sông Bé    |         |
| 117 | 15080117       | Lê Thị            | Hương | Nữ           | 20/08/1994 | Thanh Hóa  |         |
| 118 | 15080118       | Lê Thị Thu        | Hương | Nữ           | 29/01/1996 | Tp.HCM     |         |
| 119 | 15080119       | Trần Thị Thu      | Hương | Nữ           | 10/12/1996 | Thanh Hóa  |         |
| 120 | 15080120       | Nguyễn Thanh      | Hương | Nữ           | 05/02/1996 | Tiền Giang |         |
| 121 | 15080121       | Mã Thị            | Hương | Nữ           | 30/10/1996 | Ninh Bình  |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót      | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh    | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------------|-------|--------------|------------|-------------|---------|
| 122 | 15080122       | Phạm Thị        | Hương | Nữ           | 20/04/1995 | Thái Bình   |         |
| 123 | 15080123       | Nguyễn Thị Mai  | Hương | Nữ           | 16/08/1995 | Đắk Lắk     |         |
| 124 | 15080124       | Trần Thị        | Hương | Nữ           | 05/10/1994 | Lâm Đồng    |         |
| 125 | 15080125       | Ngô Thị Thu     | Hường | Nữ           | 22/01/1995 | Hải Phòng   |         |
| 126 | 15080126       | Bùi Thị Thúy    | Hường | Nữ           | 05/04/1996 | Đắk Lắk     |         |
| 127 | 15080127       | Phan Văn        | Hữu   | Nam          | 18/11/1995 | Nam Định    |         |
| 128 | 15080128       | Trần Quốc       | Huy   | Nữ           | 17/01/1995 | Tây Ninh    |         |
| 129 | 15080129       | Phạm Ngọc       | Huyền | Nữ           | 08/02/1996 | Đắk Lắk     |         |
| 130 | 15080130       | Nguyễn Thị Đông | Huyền | Nữ           | 25/12/1995 | Bình Dương  |         |
| 131 | 15080131       | Lê Thị Ngọc     | Huyền | Nữ           | 08/06/1995 | Gia Lai     |         |
| 132 | 15080132       | Trần Thị Lệ     | Huyền | Nữ           | 08/01/1996 | Quảng Ngãi  |         |
| 133 | 15080133       | Vũ Thị          | Huyền | Nữ           | 22/09/1995 | Nam Định    |         |
| 134 | 15080134       | Võ Quang        | Khanh | Nam          | 01/05/1991 | Quảng Ngãi  |         |
| 135 | 15080135       | Nguyễn Thát     | Khiết | Nam          | 20/05/1994 | Quảng Ngãi  |         |
| 136 | 15080136       | Nguyễn Trung    | Kiên  | Nam          | 18/10/1994 | Bình Phước  |         |
| 137 | 15080137       | Phan Thị        | Lan   | Nữ           | 06/06/1996 | Đắk Lắk     |         |
| 138 | 15080138       | Bùi Thị         | Lan   | Nữ           | 02/07/1996 | Bình Dương  |         |
| 139 | 15080139       | Ma Thị          | Lan   | Nữ           | 20/07/1994 | Tuyên Quang |         |
| 140 | 15080140       | Huỳnh Thị       | Lan   | Nữ           | 08/05/1995 | Bình Dương  |         |
| 141 | 15080141       | Trịnh Thị       | Lan   | Nữ           | 23/09/1994 | Đắk Lắk     |         |
| 142 | 15080142       | Nguyễn Thị      | Lanh  | Nữ           | 04/03/1995 | Quảng Bình  |         |
| 143 | 15080143       | Ngô Đình Ngọc   | Lanh  | Nữ           | 01/12/1995 | Cà Mau      |         |
| 144 | 15080144       | Trần Thị        | Lành  | Nữ           | 02/10/1993 | Nghệ An     |         |
| 145 | 15080145       | Nguyễn Tuyết    | Lê    | Nữ           | 20/01/1996 | Bình Định   |         |
| 146 | 15080146       | Trần Minh       | Lễ    | Nam          | 23/12/1994 | Đồng Nai    |         |
| 147 | 15080147       | Văn Đình        | Lên   | Nam          | 06/02/1995 | Quảng Ngãi  |         |
| 148 | 15080148       | Nguyễn Thảo     | Liên  | Nữ           | 29/06/1996 | Bình Dương  |         |
| 149 | 15080149       | Dương Thị       | Liên  | Nữ           | 16/02/1996 | Hà Tĩnh     |         |
| 150 | 15080150       | Nguyễn Thị Kim  | Liên  | Nữ           | 16/11/1992 | Sông Bé     |         |
| 151 | 15080151       | Trần Thị Ngọc   | Liên  | Nữ           | 18/11/1996 | Bình Dương  |         |
| 152 | 15080152       | Trần Thị        | Liên  | Nữ           | 02/03/1995 | Nam Định    |         |
| 153 | 15080154       | Hà Thị Thu      | Liều  | Nữ           | 25/03/1995 | Sông Bé     |         |
| 154 | 15080153       | Nguyễn Thị      | Liều  | Nữ           | 27/09/1995 | Sông Bé     |         |
| 155 | 15080164       | Lê Thị Thảo     | Linh  | Nữ           | 04/09/1995 | Thanh Hóa   |         |
| 156 | 15080165       | Hồ Thị Quỳnh    | Linh  | Nữ           | 29/05/1995 | Bắc Giang   |         |
| 157 | 15080166       | Bồ Mỹ           | Linh  | Nữ           | 20/03/1995 | Bình Dương  |         |
| 158 | 15080167       | Nguyễn Thị Thùy | Linh  | Nữ           | 10/11/1996 | Quảng Ngãi  |         |
| 159 | 15080168       | Hoàng Đặng Nhật | Linh  | Nữ           | 24/08/1995 | Quảng Bình  |         |
| 160 | 15080155       | Đỗ Khánh        | Linh  | Nữ           | 15/04/1996 | Sông Bé     |         |
| 161 | 15080156       | Lê Thị Ngọc     | Linh  | Nữ           | 08/02/1996 | Đồng Nai    |         |
| 162 | 15080157       | Đỗ Duy          | Linh  | Nữ           | 19/08/1996 | Đồng Nai    |         |
| 163 | 15080158       | Trần Thị Thùy   | Linh  | Nữ           | 16/01/1996 | Bình Dương  |         |
| 164 | 15080159       | Trần Phương     | Linh  | Nữ           | 01/01/1996 | Bình Phước  |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót      | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------------|-------|--------------|------------|------------|---------|
| 165 | 15080160       | Nguyễn Thùy     | Linh  | Nữ           | 10/08/1996 | Đắk Nông   |         |
| 166 | 15080161       | Nguyễn Thùy     | Linh  | Nữ           | 26/12/1996 | Bình Dương |         |
| 167 | 15080162       | Đặng Thị Hoài   | Linh  | Nữ           | 10/07/1996 | Thanh Hóa  |         |
| 168 | 15080163       | Trần Thị Thùy   | Linh  | Nữ           | 22/02/1996 | Lâm Đồng   |         |
| 169 | 15080170       | Cao Thị Kim     | Loan  | Nữ           | 05/05/1992 | Bến Tre    |         |
| 170 | 15080171       | Nguyễn Thị      | Loan  | Nữ           | 21/03/1995 | Bình Dương |         |
| 171 | 15080172       | Ngô Thị Thanh   | Loan  | Nữ           | 06/05/1995 | Bình Dương |         |
| 172 | 15080169       | Vô Thị Phi      | Loan  | Nữ           | 29/09/1990 | Bình Dương |         |
| 173 | 15080176       | Bùi Duy         | Lộc   | Nam          | 19/10/1995 | Quảng Nam  |         |
| 174 | 15080173       | Mai Văn         | Lộc   | Nam          | 13/02/1995 | Bình Dương |         |
| 175 | 15080174       | Nguyễn Thành    | Lộc   | Nam          | 15/07/1994 | Bình Dương |         |
| 176 | 15080175       | Trần Thị Mỹ     | Lộc   | Nữ           | 24/06/1995 | Bình Dương |         |
| 177 | 15080177       | Nguyễn Thanh    | Long  | Nam          | 02/01/1986 | Đồng Nai   |         |
| 178 | 15080178       | Phùng Thị       | Lương | Nữ           | 18/12/1996 | Vĩnh Phúc  |         |
| 179 | 15080179       | Tô Thị Bích     | Lưu   | Nữ           | 11/01/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 180 | 15080180       | Nguyễn Thị Ngọc | Lựu   | Nữ           | 20/02/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 181 | 15080181       | Đoàn Thị Lam    | Luyến | Nữ           | 19/12/1996 | Phú Thọ    |         |
| 182 | 15080182       | Châu Thị Kim    | Luyến | Nữ           | 20/09/1996 | Phú Yên    |         |
| 183 | 15080183       | Đinh Thị        | Luyến | Nữ           | 01/01/1996 | Sông Bé    |         |
| 184 | 15080184       | Phạm Thị Mỹ     | Ly    | Nữ           | 03/02/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 185 | 15080185       | Phạm Thị Mai    | Ly    | Nữ           | 10/05/1995 | Sông Bé    |         |
| 186 | 15080186       | Bùi Thị Thảo    | Lý    | Nữ           | 24/01/1995 | Bình Định  |         |
| 187 | 15080187       | Lê Thị          | Mai   | Nữ           | 31/10/1993 | Bình Dương |         |
| 188 | 15080188       | Lưu Thị         | Mận   | Nữ           | 10/10/1994 | Bình Định  |         |
| 189 | 15080189       | Nguyễn Đức      | Mạnh  | Nam          | 23/12/1996 | Sông Bé    |         |
| 190 | 15080190       | Nguyễn Thị Trà  | Mi    | Nữ           | 16/11/1996 | Nghệ An    |         |
| 191 | 15080191       | Lê Thị Diễm     | Mơ    | Nữ           | 04/06/1996 | Sông Bé    |         |
| 192 | 15080192       | Trần Thị Diễm   | My    | Nữ           | 18/01/1994 | Bình Định  |         |
| 193 | 15080193       | Lê Thị Thái     | Mỹ    | Nữ           | 18/06/1995 | Bình Định  |         |
| 194 | 15080194       | Hoàng Thị       | Mỹ    | Nữ           | 19/04/1995 | Hà Tĩnh    |         |
| 195 | 15080195       | Lê Thị Thúy     | Mỹ    | Nữ           | 30/08/1996 | Hà Tĩnh    |         |
| 196 | 15080196       | Nguyễn Thị      | Mỹ    | Nữ           | 05/06/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 197 | 15080197       | Bùi Thị         | My    | Nữ           | 02/08/1995 | Lâm Đồng   |         |
| 198 | 15080198       | Bế Thành        | Nam   | Nam          | 12/01/1996 | Bình Phước |         |
| 199 | 15080199       | Đoàn Thị Ngọc   | Nga   | Nữ           | 16/10/1995 | Đắk Lắk    |         |
| 200 | 15080200       | Ngô Thị Hằng    | Nga   | Nữ           | 20/11/1994 | Bắc Giang  |         |
| 201 | 15080201       | Nguyễn Thị      | Ngà   | Nữ           | 12/04/1994 | Đắk Lắk    |         |
| 202 | 15080202       | Đào Thu         | Ngân  | Nữ           | 12/05/1995 | Bình Dương |         |
| 203 | 15080203       | Nguyễn Phương   | Ngân  | Nữ           | 11/06/1995 | Bình Dương |         |
| 204 | 15080204       | Đào Thị Kim     | Ngân  | Nữ           | 05/05/1995 | Tây Ninh   |         |
| 205 | 15080205       | Quách Thị Lệ    | Ngân  | Nữ           | 10/01/1996 | Bình Định  |         |
| 206 | 15080206       | Thạch Thị Kim   | Ngân  | Nữ           | 25/10/1995 | Bình Dương |         |
| 207 | 15080207       | Bùi Thị         | Ngân  | Nữ           | 19/05/1995 | Kiên Giang |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót           | Tên    | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|----------------------|--------|--------------|------------|------------|---------|
| 208 | 15080208       | Nguyễn Kim           | Ngân   | Nữ           | 16/04/1996 | Bình Dương |         |
| 209 | 15080209       | Mai Thị Hồng         | Ngân   | Nữ           | 01/12/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 210 | 15080210       | Phạm Ái              | Ngân   | Nữ           | 17/10/1996 | Bình Định  |         |
| 211 | 15080211       | Phạm Phú             | Nghĩa  | Nam          | 11/12/1995 | Bình Phước |         |
| 212 | 15080212       | Tô Hữu               | Nghĩa  | Nam          | 28/01/1996 | Bình Định  |         |
| 213 | 15080213       | Đỗ Thị Bích          | Ngọc   | Nữ           | 24/11/1996 | Lâm Đồng   |         |
| 214 | 15080214       | Nguyễn Thị Mỹ        | Ngọc   | Nữ           | 27/05/1995 | Bình Dương |         |
| 215 | 15080215       | Thái Thị             | Ngọc   | Nữ           | 20/07/1993 | Bình Dương |         |
| 216 | 15080216       | Cao Thị Hồng         | Ngọc   | Nữ           | 19/11/1995 | Long An    |         |
| 217 | 15080217       | Phạm Thanh Mỹ        | Ngọc   | Nữ           | 06/10/1996 | Bình Phước |         |
| 218 | 15080218       | Trương Thị Mỹ        | Ngọc   | Nữ           | 22/08/1996 | Gia Lai    |         |
| 219 | 15080219       | Nguyễn Thị Hồng      | Ngọc   | Nữ           | 20/04/1995 | Ninh Thuận |         |
| 220 | 15080220       | Nguyễn Thị Tuyết     | Ngọc   | Nữ           | 06/09/1996 | Long An    |         |
| 221 | 15080221       | Châu Thị             | Nguyên | Nữ           | 27/03/1994 | Đắk Lắk    |         |
| 222 | 15080222       | Lê Thảo              | Nguyên | Nữ           | 19/04/1995 | Bình Dương |         |
| 223 | 15080223       | Nguyễn Trung         | Nhân   | Nam          | 28/06/1997 | Đồng Nai   |         |
| 224 | 15080224       | Nguyễn Thị Kim       | Nhạn   | Nữ           | 17/12/1996 | Bình Dương |         |
| 225 | 15080225       | Đặng Thị Thùy        | Nhật   | Nữ           | 06/05/1995 | Tp.HCM     |         |
| 226 | 15080226       | Phan Thị Uyên        | Nhi    | Nữ           | 10/11/1996 | Bình Phước |         |
| 227 | 15080227       | Nguyễn Trần Thị Thu  | Nhi    | Nữ           | 02/05/1996 | Bình Thuận |         |
| 228 | 15080228       | Phan Thị Hà          | Như    | Nữ           | 20/10/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 229 | 15080229       | Hồ Thị Quỳnh         | Như    | Nữ           | 31/12/1996 | Bình Dương |         |
| 230 | 15080230       | Lê Thị Huỳnh         | Như    | Nữ           | 12/05/1995 | Tây Ninh   |         |
| 231 | 15080231       | Nguyễn Thị Bích      | Nở     | Nữ           | 24/12/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 232 | 15080232       | Nguyễn Thị Mỹ        | Nữ     | Nữ           | 15/09/1996 | Gia Lai    |         |
| 233 | 15080233       | Bùi Thị Xuân         | Nương  | Nữ           | 02/11/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 234 | 15080234       | Nguyễn Hoàng Cơ Diệu | Nương  | Nữ           | 19/02/1997 | Bình Thuận |         |
| 235 | 15080235       | Trần Thị             | Oanh   | Nữ           | 01/04/1995 | Đắk Lắk    |         |
| 236 | 15080236       | Đỗ Kiều              | Oanh   | Nữ           | 08/09/1995 | Gia Lai    |         |
| 237 | 15080237       | Vũ Thị               | Oanh   | Nữ           | 07/09/1996 | Nam Định   |         |
| 238 | 15080238       | Đỗ Thị Trâm          | Oanh   | Nữ           | 05/05/1993 | Bình Dương |         |
| 239 | 15080239       | Nguyễn Hồng          | Phát   | Nam          | 06/11/1995 | Thái Bình  |         |
| 240 | 15080240       | Nguyễn Tấn           | Phước  | Nam          | 07/06/1996 | Ninh Thuận |         |
| 241 | 15080241       | Trần Thu             | Phương | Nữ           | 17/11/1994 | Hà Nam     |         |
| 242 | 15080242       | Bùi Nhựt             | Quang  | Nam          | 04/12/1995 | Trà Vinh   |         |
| 243 | 15080243       | Lê Thị               | Quế    | Nữ           | 12/06/1995 | Thanh Hóa  |         |
| 244 | 15080244       | Đặng Thị             | Quý    | Nữ           | 05/04/1996 | Bình Dương |         |
| 245 | 15080245       | Trần Thị Kim         | Quyên  | Nữ           | 14/05/1996 | Ninh Thuận |         |
| 246 | 15080246       | Trần Thị Kim         | Quyên  | Nữ           | 25/11/1995 | An Giang   |         |
| 247 | 15080247       | Bùi Thị Thúy         | Quyên  | Nữ           | 02/02/2004 | Bình Dương |         |
| 248 | 15080248       | Nguyễn Thị           | Quỳnh  | Nữ           | 14/12/1995 | Thanh Hóa  |         |
| 249 | 15080249       | Nguyễn Thị Thu       | Sang   | Nữ           | 03/03/1990 | Nghệ An    |         |
| 250 | 15080250       | Trần Thị             | Sáu    | Nữ           | 15/10/1990 | Thanh Hóa  |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót           | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|----------------------|-------|--------------|------------|------------|---------|
| 251 | 15080251       | Nguyễn Kim           | Sen   | Nữ           | 28/08/1996 | Bình Dương |         |
| 252 | 15080252       | Nguyễn Tấn           | Son   | Nam          | 01/01/1994 | Bình Dương |         |
| 253 | 15080253       | Phạm Thị             | Sương | Nữ           | 08/04/1994 | Đắk Nông   |         |
| 254 | 15080254       | Nguyễn Hồng          | Sương | Nữ           | 30/03/1995 | Bình Dương |         |
| 255 | 15080255       | Nguyễn Thị Mỹ        | Sương | Nữ           | 20/09/1993 | Quảng Trị  |         |
| 256 | 15080256       | Phạm Thị Tuyết       | Sương | Nữ           | 24/03/1995 | Bình Dương |         |
| 257 | 15080257       | Nguyễn Phước         | Tài   | Nam          | 10/11/1994 | Bình Dương |         |
| 258 | 15080258       | Phú Nhân             | Tâm   | Nam          | 08/07/1996 | Ninh Thuận |         |
| 259 | 15080259       | Phan Thị Thanh       | Tâm   | Nữ           | 01/05/1995 | Thanh Hóa  |         |
| 260 | 15080260       | Trần Thiện           | Tân   | Nam          | 24/08/1997 | Bình Dương |         |
| 261 | 15080261       | Võ Thành             | Tân   | Nam          | 24/08/1994 | Bình Dương |         |
| 262 | 15080262       | Trần Thị Bảo         | Tem   | Nữ           | 03/08/1995 | Bình Thuận |         |
| 263 | 15080263       | Trần                 | Thái  | Nam          | 27/05/1996 | Tây Ninh   |         |
| 264 | 15080264       | Lâm                  | Thăng | Nam          | 07/12/1994 | Sóc Trăng  |         |
| 265 | 15080265       | Trần Thị Thu         | Thanh | Nữ           | 29/11/1996 | Bình Phước |         |
| 266 | 15080266       | Võ Tuấn              | Thanh | Nam          | 15/02/1994 | Bình Dương |         |
| 267 | 15080267       | Phạm Thị Thu         | Thảo  | Nữ           | 27/06/1996 | Vĩnh Phú   |         |
| 268 | 15080268       | Lê Thị               | Thảo  | Nữ           | 14/08/1995 | An Giang   |         |
| 269 | 15080269       | Trương Thị Phương    | Thảo  | Nữ           | 24/06/1995 | Quảng Bình |         |
| 270 | 15080270       | Nguyễn Thị Kim       | Thi   | Nữ           | 01/06/1996 | Bình Dương |         |
| 271 | 15080271       | Đào Thị Hoàng        | Thi   | Nữ           | 14/02/1995 | Bình Dương |         |
| 272 | 15080272       | Bùi Tá               | Thiện | Nam          | 04/04/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 273 | 15080273       | Lê Thị Kim           | Thoa  | Nữ           | 16/04/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 274 | 15080274       | Nguyễn Thị           | Thom  | Nữ           | 19/05/1996 | Thanh Hóa  |         |
| 275 | 15080275       | Nguyễn Thị Hồng      | Thu   | Nữ           | 12/02/1996 | Bình Phước |         |
| 276 | 15080276       | Nguyễn Thị Bích      | Thu   | Nữ           | 09/05/1995 | Phú Thọ    |         |
| 277 | 15080277       | Lê Thị               | Thu   | Nữ           | 30/05/1996 | Nghệ An    |         |
| 278 | 15080278       | Nguyễn Thị Huyền     | Thu   | Nữ           | 07/08/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 279 | 15080279       | Võ Đăng Anh          | Thư   | Nữ           | 21/04/1996 | Ninh Thuận |         |
| 280 | 15080280       | Đào Thị Phương Hoàng | Thư   | Nữ           | 20/03/1995 | Đồng Nai   |         |
| 281 | 15080281       | Trần Anh             | Thư   | Nữ           | 07/07/1996 | Sông Bé    |         |
| 282 | 15080282       | Nguyễn Thị           | Thúy  | Nữ           | 25/07/1995 | Nghệ An    |         |
| 283 | 15080283       | Phạm Thị Phương      | Thúy  | Nữ           | 26/03/1995 | Thái Bình  |         |
| 284 | 15080284       | Đinh Thị             | Thúy  | Nữ           | 14/10/1995 | Nghệ An    |         |
| 285 | 15080285       | Nguyễn Thị Thu       | Thùy  | Nữ           | 24/05/1995 | Nam Định   |         |
| 286 | 15080286       | Trương Thị Thủy      | Tiên  | Nữ           | 14/10/1996 | Vĩnh Long  |         |
| 287 | 15080287       | Ngô Thị Thủy         | Tiên  | Nữ           | 20/06/1996 | Quảng Ngãi |         |
| 288 | 15080288       | Hà Cẩm               | Tiên  | Nữ           | 23/04/1996 | Bình Dương |         |
| 289 | 15080289       | Nguyễn Thị Thủy      | Tiên  | Nữ           | 13/11/1996 | Đồng Nai   |         |
| 290 | 15080290       | Trần Thị Thủy        | Tiên  | Nữ           | 19/09/1996 | Bình Thuận |         |
| 291 | 15080291       | Phạm Minh            | Tiến  | Nam          | 08/04/1996 | Tây Ninh   |         |
| 292 | 15080292       | Bùi Thị              | Tím   | Nữ           | 26/05/1996 | Sông Bé    |         |
| 293 | 15080293       | Nguyễn Trung         | Tính  | Nam          | 06/04/1996 | Bình Dương |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót         | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------|-------|--------------|------------|----------------|---------|
| 294 | 15080294       | Nguyễn Thị         | Toan  | Nữ           | 02/08/1984 | Nghệ An        |         |
| 295 | 15080295       | Trần Thị Ngọc      | Trâm  | Nữ           | 04/12/1989 | Đồng Nai       |         |
| 296 | 15080296       | Ka                 | Trâm  | Nữ           | 06/02/1994 | Lâm Đồng       |         |
| 297 | 15080297       | Đặng Bảo           | Trân  | Nữ           | 15/12/1995 | Bình Dương     |         |
| 298 | 15080298       | Nguyễn Thị Đài     | Trang | Nữ           | 01/05/1995 | Long An        |         |
| 299 | 15080299       | Đặng Thị Thùy      | Trang | Nữ           | 06/05/1995 | TP Hồ Chí Minh |         |
| 300 | 15080300       | Phan Thị Thùy      | Trang | Nữ           | 12/07/1994 | Tp.HCM         |         |
| 301 | 15080301       | Nguyễn Thị         | Trang | Nữ           | 11/09/1996 | Bắc Ninh       |         |
| 302 | 15080302       | Trương Vũ Minh     | Trang | Nữ           | 28/01/1996 | Nghệ An        |         |
| 303 | 15080303       | Tạ Thị Thu         | Trang | Nữ           | 15/01/1996 | Bình Phước     |         |
| 304 | 15080304       | Phan Thị           | Trang | Nữ           | 10/03/1996 | Thanh Hóa      |         |
| 305 | 15080305       | Lê Thị Huyền       | Trang | Nữ           | 15/09/1994 | Bình Dương     |         |
| 306 | 15080306       | Nguyễn Thị         | Trang | Nữ           | 09/08/1995 | Nam Định       |         |
| 307 | 15080307       | Nguyễn Thị Kim     | Trang | Nữ           | 03/05/1994 | Đắk Lắk        |         |
| 308 | 15080308       | Nguyễn Thị Việt    | Trinh | Nữ           | 10/05/1995 | Bình Dương     |         |
| 309 | 15080309       | Nguyễn Thị Mộng    | Trinh | Nữ           | 12/09/1996 | Bình Dương     |         |
| 310 | 15080310       | Trà Thị Ngọc       | Trinh | Nữ           | 06/09/1994 | Bình Định      |         |
| 311 | 15080311       | Vi Thị Bé          | Trinh | Nữ           | 25/05/1995 | Bình Thuận     |         |
| 312 | 15080312       | Võ Thị Thanh       | Trúc  | Nữ           | 16/06/1996 | Đồng Nai       |         |
| 313 | 15080313       | Nguyễn Hoàng Ngân  | Trúc  | Nữ           | 20/01/1998 | Bình Dương     |         |
| 314 | 15080314       | Trần Phạm Hoàng    | Trúc  | Nữ           | 19/11/1994 | Bình Phước     |         |
| 315 | 15080315       | Lê Trần Ái         | Trúc  | Nữ           | 01/12/1994 | Bình Thuận     |         |
| 316 | 15080316       | Nguyễn Thành       | Trung | Nam          | 22/09/1996 | Sông Bé        |         |
| 317 | 15080317       | Trần Thị Cẩm       | Tú    | Nữ           | 07/11/1997 | Bình Thuận     |         |
| 318 | 15080318       | Nguyễn Ngọc        | Tùng  | Nam          | 26/12/1996 | Thái Bình      |         |
| 319 | 15080319       | Bình Thị Mỹ        | Tuyền | Nữ           | 01/01/1995 | Bình Thuận     |         |
| 320 | 15080320       | Phan Thị Kim       | Tuyền | Nữ           | 02/06/1996 | Bình Định      |         |
| 321 | 15080321       | Đào Thị Kim        | Tuyền | Nữ           | 23/09/1995 | Quảng Ngãi     |         |
| 322 | 15080322       | Huỳnh Thanh        | Tuyền | Nữ           | 23/04/1994 | Sông Bé        |         |
| 323 | 15080323       | Vũ Thanh           | Tuyền | Nữ           | 29/09/1996 | Bình Dương     |         |
| 324 | 15080324       | Đỗ Thị Thanh       | Tuyền | Nữ           | 27/02/1995 | Bình Dương     |         |
| 325 | 15080325       | Lưu Quý            | Ty    | Nam          | 16/12/1995 | Ninh Thuận     |         |
| 326 | 15080326       | Nguyễn Ngọc Phương | Uyên  | Nữ           | 19/05/1997 | Tp.Hồ Chí Minh |         |
| 327 | 15080327       | Nguyễn Thị Thùy    | Uyên  | Nữ           | 30/09/1986 | Đồng Nai       |         |
| 328 | 15080328       | Nguyễn Thị         | Vân   | Nữ           | 10/11/1994 | Nam Định       |         |
| 329 | 15080329       | Vũ Thị Hải         | Vân   | Nữ           | 01/03/1995 | Bình Dương     |         |
| 330 | 15080330       | Đạo Thị Hồng       | Vân   | Nữ           | 25/12/1995 | Ninh Thuận     |         |
| 331 | 15080331       | Phạm Thị           | Vân   | Nữ           | 02/07/1996 | Phú Yên        |         |
| 332 | 15080332       | Phạm La Cẩm        | Vân   | Nữ           | 08/09/1996 | Bình Dương     |         |
| 333 | 15080333       | Nguyễn Thị Kiều    | Viên  | Nữ           | 14/01/1996 | Quảng Ngãi     |         |
| 334 | 15080334       | Huỳnh              | Vinh  | Nữ           | 10/11/1996 | Bình Dương     |         |
| 335 | 15080335       | Phan Thị Vy        | Vy    | Nữ           | 05/07/1995 | Tây Ninh       |         |
| 336 | 15080336       | Lê Doãn Thùy       | Vy    | Nữ           | 01/07/1995 | Quảng Ngãi     |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót       | Tên | Giới<br>tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|------------------|-----|--------------|------------|------------|---------|
| 337 | 15080337       | Nguyễn Thị Hạ    | Vy  | Nữ           | 24/04/1995 | Đồng Nai   |         |
| 338 | 15080338       | Thái Trương Thảo | Vy  | Nữ           | 09/06/1996 | Bình Dương |         |
| 339 | 15080339       | Võ Thị Kim       | Ý   | Nữ           | 29/05/1995 | Long An    |         |
| 340 | 15080340       | Dương Thị Như    | Yên | Nữ           | 21/05/1995 | Quảng Ngãi |         |
| 341 | 15080341       | Lương Thị Hải    | Yến | Nữ           | 13/05/1994 | Sông Bé    |         |
| 342 | 15080342       | Nguyễn Thị       | Yến | Nữ           | 02/06/1996 | Vĩnh Phúc  |         |
| 343 | 15080343       | Nguyễn Hoàng     | Yến | Nữ           | 25/12/1996 | Bình Dương |         |
| 344 | 15080344       | Lê Thị Ngọc      | Yến | Nữ           | 10/10/1996 | Bình Thuận |         |
| 345 | 15080345       | Nguyễn Thị Hải   | Yến | Nữ           | 12/02/1995 | Đắk Lắk    |         |
| 346 | 15080346       | Văn Thị Hoàng    | Yến | Nữ           | 05/01/1986 | Bình Phước |         |

**Danh sách này có 346 thí sinh**